

Số: 61659/2024

V/v Bổ sung nhãn sản phẩm, bổ sung nhà phân phối, bổ sung quy cách đóng gói và hồ sơ nguyên liệu nhập

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2024

THÔNG BÁO

Kính gửi: Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH MEGACARE PHARMA

Địa chỉ: NO01-Liên kề 1-23, Khu đất dịch vụ HT5, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Công ty chúng tôi đã được Quý cục kiểm tra, xem xét và cấp giấy xác nhận phù hợp quy định an toàn thực phẩm cho sản phẩm sau:

Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: MegaCare Tonic Diacardiac Coenzym Q10

Số đăng ký: 8937/2023/ĐKSP

Ngày cấp: 07/12/2023

Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ DOLEXPHAR

Địa chỉ: Lô D và lô C-2 Khu công nghiệp Đại An mở rộng, Thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Do nhu cầu của thị trường chúng tôi có bổ sung thêm quy cách đóng gói cho 1 sản phẩm. Cụ thể như sau:

Quy cách cũ: Hộp 1 lọ

Quy cách bổ sung: Hộp 1 lọ. 2 lọ

Đồng thời chúng tôi có bổ sung thêm nhà phân phối cho sản phẩm trên. Thông tin cụ thể như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NACOPHARM

Địa chỉ: Số 15/26 ngõ 87, Tổ dân phố 13, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Cùng với chúng tôi có bổ sung mẫu nhãn cho sản phẩm trên.

Vậy chúng tôi làm thông báo này gửi tới quý cục được biết về việc bổ sung như trên (file đính kèm).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin khác hoàn toàn đúng với hồ sơ công bố mà Quý cục đã cấp.

Kính mong quý cục hỗ trợ.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như KG;

- Lưu: VP.

CÔNG TY TNHH MEGACARE PHARMA

HÀ MẠNH HÙNG

THÀNH PHẦN:

Trong 1 viên có chứa:	
Cao thảo cổ lam (tỷ lệ 1:20) (<i>Gynostemma pentaphyllum</i>) (+):	75mg
Coenzym Q10:	60mg
Nattokinase (20.000FU/g) (tương đương 1000FU):	50mg
Rutin:	50mg
Bột tam thất (<i>Panax notoginseng</i>):	20mg
Bột tỏi đen (<i>Allium sativum</i>):	20mg
Gamma oryzanol:	5mg
Acid folic:	200mcg
Vitamin E (DL-alpha-tocopheryl acetat):	5IU
Phụ liệu: Vỏ nang gelatin, chất độn (tinh bột), chất chống đông vón (talc, magnesi stearat), chất ổn định (polyvinyl pyrrolidone K30), chất bảo quản (nipagin, nipasol).	
Tỷ lệ cao/nguyên liệu: 1/10	

CÔNG DỤNG:

- Hỗ trợ giảm nguy cơ hình thành cục máu đông, hỗ trợ giảm mỡ máu, hỗ trợ giảm nguy cơ xơ vữa động mạch, hỗ trợ tăng cường sức khỏe tim mạch.

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:

Người trưởng thành có chỉ số mỡ máu cao, người có nhu cầu chăm sóc sức khỏe tim mạch.
Người có nguy cơ xơ vữa động mạch.

CÁCH DÙNG:

Người lớn: Uống 1 viên/lần/ngày

COENZYM Q10
ACID FOLIC
NATTOKINASE 1000FU

GAMMA ORYZANOL

NGUYÊN LIỆU NHẬP KHẨU NHẬT BẢN

LQ 30
VIÊN NANG



HỖ TRỢ GIẢM MỠ MÁU, HỖ TRỢ GIẢM NGUY CƠ XƠ VỮA ĐỘNG MẠCH

HỖ TRỢ TĂNG CƯỜNG SỨC KHỎE TIM MẠCH ✓
HỖ TRỢ GIẢM NGUY CƠ HÌNH THÀNH CỤC MÁU ĐÔNG ✓

THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:

Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.

Khối lượng viên: 600mg $\pm$ 7,5% (bao gồm vỏ nang)

Tiêu chuẩn: TCCS

Số ĐKSP: 8937/2023/ĐKSP

Chú ý: Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.
Không dùng cho người người mẫn cảm, kiêng kỵ với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.
Những người đang sử dụng thuốc hay điều trị bệnh, phụ nữ có thai cho con bú tham khảo ý kiến của chuyên gia y tế trước khi dùng.

Tổ chức chịu trách nhiệm về sản phẩm:

Công ty đăng ký công bố sản phẩm:



CÔNG TY TNHH MEGACARE PHARMA

Địa chỉ: NO01-Liên Kê 1-23, Khu đất dịch vụ HT5, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Phân phối độc quyền:



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NACOPHARM

Địa chỉ: Số 15/26 ngõ 87, Tổ dân phố 13, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Nhà sản xuất:



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ DOLEXPHAR

Địa chỉ: Lô D và lô C-2 Khu công nghiệp Đại An mở rộng, Thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Việt Nam.

LSX:

NSX:

HSD:



Xuất xứ: Việt Nam

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Thực phẩm bảo vệ sức khỏe



THÀNH PHẦN: Trong 1 viên có chứa:

Cao giáo cổ lam (tỷ lệ 1:20) (<i>Gynostemma pentaphyllum</i>) (*):	75mg
Coenzym Q10:	60mg
Nattokinase (20.000FU/g) (tương đương 1000FU):	50mg
Rutin:	50mg
Bột tam thất (<i>Panax notoginseng</i>):	20mg
Bột tỏi đen (<i>Allium sativum</i>):	20mg
Gamma oryzanol:	5mg
Acid folic:	200mcg
Vitamin E (DL-alpha-tocopheryl acetat):	5IU
Phụ liệu: Vỏ nang gelatin, chất độn (tinh bột), chất chống đông vón (talc, magnesi stearat), chất ổn định (polyvinyl pyrrolidone K30), chất bảo quản (nipagin, nipasol).	
Tỷ lệ cao/nguyên liệu:1/10	

CÔNG DỤNG:

Hỗ trợ giảm nguy cơ hình thành cục máu đông, hỗ trợ giảm mỡ máu, hỗ trợ giảm nguy cơ xơ vữa động mạch, hỗ trợ tăng cường sức khỏe tim mạch.

ỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:

Người trưởng thành có chỉ số mỡ máu cao, người có nhu cầu chăm sóc sức khỏe tim mạch. Người có nguy cơ xơ vữa động mạch.

CÁCH DÙNG:

Người lớn: Uống 1 viên/lần/ngày

Chú ý: Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

Không dùng cho người mẫn cảm, kiêng kỵ với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

Những người đang sử dụng thuốc hay điều trị bệnh, phụ nữ có thai cho con bú tham khảo ý kiến của chuyên gia y tế trước khi dùng.

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:

Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.

Khối lượng viên: 600mg ± 7,5% (bao gồm vỏ nang)

Tiêu chuẩn: TCCS

Số ĐKSP: 8937/2023/ĐKSP

Tổ chức chịu trách nhiệm về sản phẩm:

Công ty đăng ký công bố sản phẩm:

CÔNG TY TNHH MEGACARE PHARMA

Địa chỉ: NO01-Liên kê 1-23, Khu đất dịch vụ HT5, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Phân phối độc quyền:

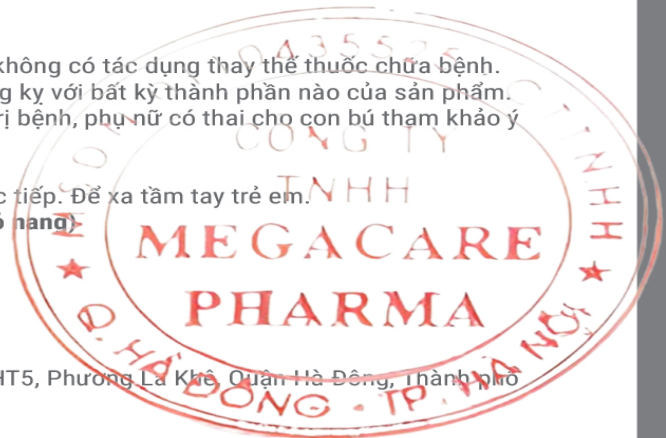
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NACOPHARM

Địa chỉ: Số 15/26 ngõ 87, Tổ dân phố 13, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam.

Nhà sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ DOLEXPHAR

Địa chỉ: Lô D và lô C-2 Khu công nghiệp Đại An mở rộng, Thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Việt Nam.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG PHÂN PHỐI

- Căn cứ vào Luật Thương Mại 2005 và Luật Dân Sự năm 2005 của nhà nước quy định chi tiết việc thi hành Hợp đồng kinh tế.
- Căn cứ vào yêu cầu và khả năng cung cấp, phân phối của 2 bên.

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm tại **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MEGACARE PHARMA**, chúng tôi gồm:

BÊN A (CÔNG TY CUNG CẤP): CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MEGACARE PHARMA

Địa chỉ: NO01 – Liên kề 1-23, khu đất dịch vụ HT5, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam.

MST: 0110435525

Điện thoại: 0763128929

Đại diện: Ông Hà Mạnh Hùng – Chức vụ: Giám đốc

BÊN B (CÔNG TY PHÂN PHỐI): CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NACOPHARM

Địa chỉ: Số 15/26 ngõ 87, Tổ dân phố 13, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam.

MST: 0109841096

Điện thoại: 0866128929

Đại diện: Ông Đỗ Ngọc Hoa – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Hai bên cùng bàn bạc, thống nhất đi đến ký kết hợp đồng phân phối, trao đổi các mặt hàng thực phẩm chức năng với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: BỐ NHIỆM

Công ty cung cấp bổ nhiệm bên phân phối làm đơn vị phân phối độc quyền các sản phẩm:

Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: **MegaCare Tonic Diacardiac Coenzym Q10**
Siro Mát Gan Giải Độc MegaCare

Và công ty phân phối chấp nhận sự bổ nhiệm này cùng với những điều kiện và điều khoản được lập ra trong hợp đồng này.

ĐIỀU 2: THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng phân phối sẽ có hiệu lực từ ngày ký đến khi có văn bản hủy hợp đồng hoặc có hợp đồng khác thay thế hợp đồng này.

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG TY CUNG CẤP

Công ty cung cấp thực hiện các trách nhiệm sau:

- Chuẩn bị các sản phẩm do bên công ty đăng ký là tổ chức công bố sản phẩm và phân phối (gọi tắt là sản phẩm).
- Công ty cung cấp tổ chức huấn luyện, hướng dẫn và hỗ trợ công ty phân phối các chương trình quảng cáo, khuyến mãi theo từng giai đoạn phát triển của thị trường (do công ty quy định).
- Cung cấp sản phẩm theo đúng chất lượng và nhãn hiệu hàng hóa đã đăng ký.
- Nhà cung cấp sẽ trả lương cho nhân viên bán hàng như đã quy định và hỗ trợ các công cụ bán hàng cần thiết cho nhân viên (đồng phục, POSM, Samples...)
- Thanh toán các khoản hoa hồng cho nhà phân phối đúng hạn.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG TY PHÂN PHỐI

Công ty phân phối thực hiện bốn phần và trách nhiệm như sau:

- Công ty phân phối nỗ lực để đạt doanh số mục tiêu được giao.
- Phân phối các sản phẩm của công ty cung cấp và thực hiện đúng các chương trình khuyến mãi mà công ty trao.
- Nhà phân phối không được bán bất cứ mặt hàng nào cạnh tranh trực tiếp hay gián tiếp với các sản phẩm, trừ phi nhà cung cấp đồng ý bằng văn bản.
- Cho phép nhân viên của nhà cung cấp đến đối chiếu vào bất kỳ thời điểm nào trong giờ làm việc, các kho của nhà phân phối có chứa các sản phẩm.
- Luôn đảm bảo số lượng hàng tồn kho tối thiểu và đảm bảo tiến độ giao hàng trong vòng 24h cho khách hàng.

ĐIỀU 5: QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

- Mọi quyền sở hữu trí tuệ được quy định trong Bộ luật dân sự Việt Nam do nhà cung cấp sở hữu hay được cấp phép liên quan đến các sản phẩm và bất cứ nhãn hiệu hàng hóa hướng dẫn cho người sử dụng và tài liệu nào đó do nhà cung cấp cung cấp cho nhà phân phối liên quan đến các sản phẩm sẽ luôn là tài sản thuộc nhà cung cấp.
- Nhà phân phối không được sử dụng tên thương mại, tên biểu tượng, khẩu hiệu của nhà cung cấp trừ phi dùng cho khuyến mại, quảng cáo và bán các sản phẩm và/hoặc được sự đồng ý của nhà cung cấp.

ĐIỀU 6: CHỈ TIÊU BÁN HÀNG VÀ THƯỞNG

- Nhà cung cấp sẽ lập chỉ tiêu bán hàng tháng theo doanh số và theo sản phẩm để nhà phân phối thực hiện.
- Mức thưởng được tính theo tỷ lệ phần trăm và được tính trên doanh số trong tháng của công ty phân phối.
- Mức thưởng được tính dựa trên giá bán trước thuế GTGT và đã trừ hoa hồng.
- Mức thưởng sẽ được trừ vào tiền mua hàng.

ĐIỀU 7: SẢN PHẨM VÀ GIÁ CẢ

Sản phẩm và giá cả được nói trong hợp đồng này có thể được thay đổi bởi nhà cung cấp bằng văn bản đến nhà phân phối trước một tuần kể từ ngày thực hiện và việc thay đổi này sẽ có hiệu lực ngay hoặc như được nói đến trong bản thông báo.

ĐIỀU 8: KHO BÃI

Công ty phân phối phải giữ gìn và bảo quản kho bãi đúng cách để bảo đảm hàng hóa được lưu trữ an toàn. Không để các sản phẩm dưới ánh nắng mặt trời, nước hay bất kỳ điều kiện tự nhiên nào khác có thể làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm kể cả bao bì của hàng hóa.

ĐIỀU 9: HÓA ĐƠN

- Công ty cung cấp sẽ phát hành hóa đơn GTGT chính thức cho công ty phân phối khi mua hàng.
- Hóa đơn GTGT sẽ được giao cho công ty phân phối khi giao hàng.
- Công ty cung cấp sẽ chuyển cho công ty phân phối các biểu mẫu, hóa đơn để dễ dàng trong việc thực hiện quản lý các đơn hàng.

ĐIỀU 10: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- Nhà phân phối sẽ thanh toán theo phương thức trả bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- Trong trường hợp nhà phân phối trả tiền hàng bằng chuyển khoản, phí chuyển khoản do nhà phân phối chịu.

ĐIỀU 11: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- Nhà cung cấp có thể chấm dứt hợp đồng ngay lập tức bằng văn bản thông báo đến nhà phân phối khi nhà phân phối vi phạm bất cứ nghĩa vụ nào đã được nói đến trong hợp đồng này và vi phạm này không được khắc phục trong vòng bảy (7) ngày làm việc kể từ khi nhà phân phối nhận được một thông báo bằng văn bản từ nhà cung cấp về việc vi phạm đó.
- Ngoài quy định tại điểm 16.1, bất cứ bên nào cũng có quyền chấm dứt hợp đồng không cần lý do bằng cách thông báo cho bên kia trước 30 ngày bằng văn bản.
- Khi hợp đồng hết hạn hoặc bị chấm dứt, Nhà cung cấp sẽ tiến hành thanh lý số hàng tồn kho của nhà phân phối bằng cách mua lại theo giá hiện hành hoặc chuyển sang nhà phân phối mới trong vòng 15 ngày kể từ ngày ký biên bản thanh lý hợp đồng.
- Trong trường hợp nhà phân phối bán lại các sản phẩm tồn kho cho nhà cung cấp, các khoản hoa hồng, khuyến mãi và thưởng trên các sản phẩm này đã nhận trước đó sẽ được tính và hoàn trả lại cho nhà cung cấp.

ĐIỀU 12: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Hai bên cam kết thực hiện các điều khoản trong hợp đồng này. Nếu có bất kỳ khó khăn hay thay đổi nào trong việc thực hiện hợp đồng, hai bên phải bàn bạc thảo luận để tìm ra giải pháp. Bất kỳ sự đơn phương sửa đổi nào trong hợp đồng này đều vô hiệu.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC
Hà Mạnh Hùng

ĐẠI DIỆN BÊN B



TỔNG GIÁM ĐỐC
Đỗ Ngọc Hoa

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ DOLEXP HAR

BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

Số: 325-2/2023-TCSP

1. Sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe MegaCare Tonic Diacardiac Coenzym Q10
2. Tên, Địa chỉ cơ sở sản xuất
 - Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ DOLEXP HAR
 - Địa Chỉ: Lô D và lô C-2 Khu công nghiệp Đại An mở rộng, Thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Việt Nam.



3. Trạng thái sản phẩm
 - Dạng bào chế: Viên nang cứng
 - Màu sắc: Bột trong nang màu đỏ nâu
 - Mùi vị: Không có mùi vị lạ, không hôi mốc.
 - Khối lượng viên: 600mg $\pm$ 7,5% (bao gồm vỏ nang)

4. Thành phần cấu tạo

Trong 1 viên có chứa:

Cao giảo cổ lam (tỷ lệ 1:20) (Gynostemma pentaphyllum) (*): 75mg

Coenzym Q10: 60mg

Nattokinase (20.000FU/g): 50mg (tương đương 1000FU)

Rutin: 50mg

Bột tam thất (Panax notoginseng): 20mg

Bột tỏi đen (Allium sativum): 20mg

Gamma oryzanol : 5mg

Acid folic: 200mcg

Vitamin E (Dl-alpha-tocopheryl acetat): 5IU

Phụ liệu: Vỏ nang (gelatin), chất độn (tinh bột), chất chống đông vón (talc, magnesi stearat), chất ổn định (polyvinyl pyrrolidone K30), chất bảo quản (nipagin, nipasol).

Tỷ lệ cao/nguyên liệu: 1/10

5. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Coenzym Q10	mg/viên	60 $\pm$ 20%
2	Nattokinase	FU/viên	1000 $\pm$ 20%
3	Giảo cổ lam	Định tính	Dương tính

6. Chỉ tiêu an toàn

6.1 Giới hạn về vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số Vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10000
2	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc	CFU/g	100
3	Cl.perfringens	CFU/g	10
4	E.coli	MPN/g	3
5	Coliforms	CFU/g	10

6.2 Giới hạn về kim loại nặng

STT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Pb	ppm	3
2	Cd	ppm	1
3	Hg	ppm	0,1

17/10
V
XCTE
AR
DUONG

7. Hướng dẫn sử dụng

Công dụng, đối tượng sử dụng, cách dùng theo nhãn đính kèm.

8. Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói

- **Chất liệu bao bì:** Sản phẩm đựng trong vỉ ALU/ALU, ALU/PVC, lọ thủy tinh, lọ nhựa PVC/PP/HDPE/PET, đựng trong bao bì hộp giấy đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- Quy cách đóng gói:

Vỉ Vỉ 5 viên, 10 viên: Hộp 2 vỉ, 3 vỉ, 4 vỉ, 5 vỉ, 6 vỉ, 8 vỉ, 10 vỉ, 12 vỉ.

Lọ: 20 viên, 30 viên, 40 viên, 50 viên, 60 viên, 80 viên, 90 viên, 100 viên, 120 viên

Hộp 1 lọ, 2 lọ

- Khối lượng viên: 600mg $\pm$ 7,5% (bao gồm vỏ nang)
- Dạng bào chế: Viên nang cứng

9. Thời hạn sử dụng:

36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng được ghi trên bao bì sản phẩm.

- 10. **Hướng dẫn bảo quản:** Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.

Hải Dương, ngày 02 tháng 02 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Danh Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 39/2019/0107302211-CBPH

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Dược Phẩm Nasol Quốc Tế

Địa chỉ: Số 263, tổ 2 Đa Sỹ, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0985574776 Fax:

E-mail: minhhtuyenpt@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0107302211

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 000848/2016/ATTP-CNĐK

Ngày cấp/Nơi cấp: 01-08-2016/ Cục an toàn thực phẩm – Bộ Y tế / Cục an toàn thực phẩm – Bộ Y tế

(đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Nguyên liệu thực phẩm chức năng GAMMA ORYZANOL

2. Thành phần: GAMMA ORYZANOL

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Chất liệu: nguyên liệu đóng trong 2 lớp túi PE/thùng carton hoặc 2 lớp túi PE/ túi nhôm

Quy cách: Túi 1kg, Túi 5kg, Thùng 10kg, Thùng 25kg, Thùng 20kg

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Tên cơ sở sản xuất: Oryza Oil & Fat Chemical Co., Ltd.

Địa chỉ: No. 1, Numata Kitagata-cho, Ichinomiya – city, Aichi-pref., 493-8001, Japan

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm



Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 04 tháng 07 năm 2019
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN


GIÁM ĐỐC
Nguyễn Minh Huyền

11-C...
TY...
HỮU HẠN
PHÂN
TOL
C TÊ
3-1-1

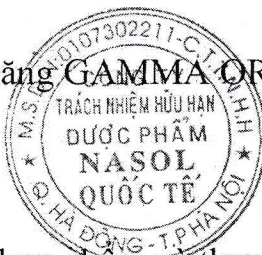
Oryza

Name : GAMMA ORYZANOL	Caution for Storage : Store in cool, dry, ventilated locations. Keep away from high temperature and sun light. Store in a closed container.
Net weight : 5 kg	Caution for usage : Please use this product within the regulatory conformity of your country
Exp. Date : 06 FEB 2021	
ORYZA OIL & FAT CHEMICAL CO., LTD. 1 Aza Numata Kitagata Kitagata-cho, Ichinomiya-city, Aichi-pref. 403-8001 Japan	

Lot. No. : M-907



NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

1. Tên nguyên liệu: Nguyên liệu thực phẩm chức năng **GAMMA ORYZANOL**
2. Ngày sản xuất: HSD: 
3. Khối lượng tịnh:
4. Hướng dẫn sử dụng: Làm nguyên liệu sản xuất thực phẩm và thực phẩm chức năng
5. Bảo quản: Bảo quản trong bao bì kín, nơi thoáng mát, nhiệt độ từ 15-30 độ C
6. Nhà sản xuất: Oryza Oil & Fat Chemical Co., Ltd.
7. Xuất xứ: Nhật Bản
8. Thương nhận nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm:
Công ty TNHH Dược phẩm Nasol Quốc tế
Địa chỉ: Số 263 tổ 2 Đa Sỹ, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: 0985574776
E-mail: nasolherb@gmail.com
9. Số CB:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....o0o.....

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

Số: 01/2021/HĐNT/NASOL-DOLEXPBAR

- Căn cứ Luật thương mại đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005.

- Căn cứ Luật Dân sự năm 2005.

- Căn cứ vào khả năng và cả nhu cầu của 2 bên.

Hôm nay, ngày 02 tháng 01 năm 2021 tại VP Công ty Cổ phần Dược phẩm Dolexphar, chúng tôi gồm có:

BÊN A (bên bán) : CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NASOL QUỐC TẾ

Đại diện : Ông Nguyễn Minh Tuyến Chức vụ: Giám Đốc

Trụ sở tại : Số 124 phố Xóm phường Phú Lãm , Quận Hà Đông, TP.Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : 098 557 4776 Fax :

Tài khoản số : 0961008058038, PGD Quang Trung Hà Đông, Chi nhánh Hà Nội,

Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình

Mã số thuế : 0107302211

BÊN B (bên mua) : CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DOLEXPBAR

Người đại diện : Ông Nguyễn Danh Long Chức vụ: Tổng giám đốc

Địa chỉ : Lô D và Lô C-2, Khu công nghiệp Đại An mở rộng, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Mã số thuế : 0801181728

Tài khoản :

Sau khi trao đổi, bàn bạc, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng với các điều khoản như sau:

Điều 1: Nội dung hợp đồng

- 1.1 Bên A đồng ý cung cấp các mặt hàng do bên B yêu cầu chi tiết theo từng đơn hàng cụ thể (giá, số lượng, mã hàng, các yêu cầu khác nếu có).
- 1.2 Tiêu chuẩn của hàng hoá: Chất lượng sản phẩm theo thỏa thuận của hai bên được thống nhất.
- 1.3 Hàng hoá khi giao phải có đầy đủ nhãn phụ trên kiện hàng: Tên nhà cung cấp, tên hàng hoá, số lượng, tên người đóng gói, phiếu kiểm nghiệm chất lượng của nhà sản xuất, chất lượng nguyên liệu theo đúng yêu cầu chất lượng hai bên đã thống nhất.

Điều 2: Phương thức giao nhận

- 2.1 Bên B đặt hàng bên A bằng đơn đặt hàng. Đối với đơn hàng có giá trị từ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng chẵn) trở lên. Bên B chuyển cho bên A đơn đặt hàng có đóng dấu tròn hoặc chữ ký xác nhận của người có trách nhiệm của Bên B.
- 2.2 Bên A giao hàng cho bên B theo địa chỉ từng đơn đặt hàng. Việc giao nhận phải có biên bản giao nhận giữa đại diện hai bên.
- 2.3 Bên A có trách nhiệm kiểm tra và xác nhận đơn hàng bằng fax hoặc scan đơn hàng qua email về khả năng cung cấp hàng theo yêu cầu.
- 2.4 Theo thỏa thuận của hai bên tại thời điểm mua bán, phí vận chuyển, thời gian và địa điểm giao hàng do hai bên cùng thống nhất cho từng đơn đặt hàng cụ thể.

Điều 3: Giá trị hợp đồng:

- 3.1 Giá hàng hóa tùy theo từng Đơn đặt hàng hoặc phụ lục hợp đồng do hai Bên thỏa thuận trên cơ sở giá thị trường tại thời điểm mua bán hàng hóa.
- 3.2 Giá hàng hóa phải được ghi đầy đủ bằng số và bằng chữ theo từng lần đặt hàng hoặc phụ lục hợp đồng cụ thể.

Điều 4: Phương thức thanh toán:

- 4.1 Hình thức thanh toán: Tiền mặt, chuyển khoản
- 4.2 Chứng từ thanh toán: Hóa đơn giá trị gia tăng, biên bản giao nhận hàng hóa
- 4.3 Thời hạn thanh toán: Theo từng đơn đặt hàng cụ thể.
- 4.4 Nếu ngoài hạn thanh toán đã thống nhất trên mà bên B vẫn chưa thanh toán cho bên A thì bên B phải trả cho bên A tiền phạt trả chậm được xác định $= 0.1\% \times$ số ngày trả chậm $\times$ Tổng số tiền còn nợ, tuy nhiên, số ngày trả chậm không được quá 15 ngày.
- 4.5 Đồng tiền thanh toán: VND
- 4.6 Trường hợp bên A giao hàng chậm sẽ phải chịu mọi phí tổn liên quan tới bên B, trừ trường hợp bất khả kháng, bên A sẽ thông báo ngay tới bên B bằng văn bản. Bên B có trách nhiệm phối hợp cùng bên A tìm ra phương pháp giải quyết tối ưu nhất đối với cả hai bên.
- 4.7 Nếu bên A giao hàng bị chậm không do sự kiện bất khả kháng, hoặc lý do chính đáng được bên B chấp nhận thì bên A bị phạt được xác định $= 0.1\% \times$ số ngày bị chậm $\times$ giá trị đơn hàng bị chậm, tuy nhiên số ngày bị chậm không quá 10 ngày, nếu quá thời hạn 10 ngày thì bên B được quyền từ chối nhận hàng vì không giao hàng đúng hạn.

Điều 5: Trách nhiệm của hai bên

5.1 Trách nhiệm bên A:

- Bên A cung cấp đúng các mặt hàng do bên B đặt hàng, có các chứng từ đi kèm đảm bảo tính pháp lý cho việc lưu thông của hàng hoá (CA dấu đỏ, và tài liệu liên quan đến mặt hàng đó)
- Chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hàng hoá. Thực hiện đúng tiến độ theo từng đơn hàng cụ thể, giao hàng đúng số lượng, chất lượng.
- Hàng khi giao cho bên B phải nguyên đai, nguyên kiện, không bị bục nát.
- Cung cấp hóa đơn tài chính cho bên B.

- Chuyển cho bên B phiếu kiểm nghiệm và Bảng kê chứng minh nguồn gốc của lô sản phẩm.

5.2 Trách nhiệm bên B:

- Chuyển đơn hàng sang cho bên A và chịu mọi thông tin về số lượng cũng như những thay đổi về hàng hoá được ghi trong đơn hàng.
- Chuẩn bị kho bãi để nhận hàng.
- Kiểm tra hàng hoá ngay khi hàng về kho và có trách nhiệm thông báo cho bên A bằng văn bản nếu lô hàng không đạt yêu cầu.
- Bên B chỉ nhận hàng khi lô hàng đó đạt tiêu chuẩn trên.
- Thanh toán đúng như điều khoản trong hợp đồng cho bên A.

Điều 6: Khiếu nại hàng hóa:

- 6.1 Những khiếu nại về chất lượng và số lượng (nếu có) phải được thông báo cho Bên A bằng văn bản:
 - Đối với khiếu nại về số lượng hàng hóa trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận hàng.
 - Đối với khiếu nại về chất lượng hàng hóa trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận hàng.
 - Sau thời hạn khiếu nại nêu trên, nếu Bên A không nhận được khiếu nại gì từ Bên B thì xem như Bên B đã chấp nhận lô hàng đó.
- 6.2 Sau khi nhận được khiếu nại về chất lượng và số lượng của lô hàng có kèm theo Biên bản sự cố của Bên B, Bên A có trách nhiệm trả lời về việc xử lý lô hàng bị khiếu nại đó và thực hiện các biện pháp xử lý.

Điều 7: Sự kiện bất khả kháng.

- 7.1. “Sự kiện bất khả kháng” là bất kỳ sự kiện nào nằm ngoài sự kiểm soát của một trong hai bên, ngăn cản hoặc làm chậm trễ việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào theo Hợp đồng. Những sự kiện đó bao gồm nhưng không giới hạn bởi chiến tranh, nổi loạn, khởi nghĩa, những hành động phá hoại, đình công, bãi công hoặc tình trạng lao động bất ổn khác, bệnh dịch, cháy nổ hoặc các tai nạn khác không thể tránh được, lũ lụt, bão, động đất hoặc sự kiện thiên tai bất thường khác.
- 7.2. Các bên sẽ không phải chịu trách nhiệm về việc không thực hiện hoặc chậm trễ thực hiện bất cứ nghĩa vụ nào theo Hợp đồng là do Sự kiện bất khả kháng;
- 7.3. Trừ khi bản chất của các sự kiện nêu trên ngăn cản việc thực hiện các nghĩa vụ này, Bên gặp phải Sự kiện bất khả kháng phải thông báo ngay cho bên kia và trong vòng ba (03) ngày sau đó phải cung cấp cho Bên kia mọi thông tin chi tiết về sự kiện này và tài liệu xác nhận của các cơ quan thẩm quyền chứng minh về Sự kiện bất khả kháng, và trong phạm vi khả năng có thể được cố gắng hết sức mình để tháo gỡ hoặc khắc phục các nguyên nhân này bằng mọi biện pháp nhanh gọn hợp lý nhất.

Điều 8: Phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, Bên nào vi phạm các nghĩa vụ được quy định trong Hợp đồng thì phải chịu phạt vi phạm Hợp đồng và bồi thường thiệt hại cho Bên kia theo quy định của pháp luật. Mức phạt vi phạm là 8% giá trị phần nghĩa vụ bị vi phạm.

Điều 9: Điều khoản chung

- 9.1 Bảo mật thông tin hợp tác hai bên
- 9.2 Hai bên cam kết nghiêm chỉnh thực hiện đầy đủ các điều khoản ghi trong hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề gì phát sinh, hai bên phải thông báo kịp thời cho nhau để cùng nhau bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác.
- 9.3 Trong trường hợp có tranh chấp, bên nào vi phạm hợp đồng gây ra thiệt hại phải bồi thường vật chất theo pháp luật hiện hành của nhà nước, trong trường hợp hai bên không thể dàn xếp ôn hòa thì sẽ chuyển cho Tòa án kinh tế Hà Nội có thẩm quyền giải quyết, phán quyết của tòa án được xem như chung cuộc cho cả hai bên, bên thua kiện sẽ chịu phí Tòa án.
- 9.4 Bên A và Bên B cam kết có đầy đủ tư cách pháp nhân và năng lực để thực hiện hợp đồng, chịu trách nhiệm trước pháp luật và các bên còn lại về những nội dung thống nhất trong hợp đồng.
- 9.5 Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi có hợp đồng khác thay thế hoặc bên A đã hoàn tất nghĩa vụ giao hàng và bên B đã thanh toán toàn bộ tiền hàng, giữa hai bên không còn gì vướng mắc thì hợp đồng này coi như được thanh lý.
- 9.6 Hợp đồng này có tính kế thừa, trong thời hạn thực hiện hợp đồng nếu người đại diện hợp pháp của Bên A và Bên B có thay đổi thì người kế nhiệm có trách nhiệm thực hiện hợp đồng này.
- 9.7 Hợp đồng này được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Tuấn

ĐẠI DIỆN BÊN B



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Danh Long

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC SỐ 01

(Theo Hợp đồng nguyên tắc số: 01/2021/HĐNT/NASOL- DOLEXPBAR)

- Căn cứ vào Bộ Luật dân sự số 91/2015 Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2006;
- Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2006;
- Căn cứ HĐNT số Hợp đồng nguyên tắc số: 01/2021/HĐNT/NASOL-DOLEXPBAR ngày 02/01/2021 giữa Công ty cổ phần dược quốc tế Dolexphar và Công ty TNHH Dược phẩm Nasol quốc tế;
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai Bên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 04 năm 2021, chúng tôi gồm có:

BÊN A (bên bán) : CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NASOL QUỐC TẾ

Đại diện : Ông Nguyễn Minh Tuyền Chức vụ: Giám Đốc
Địa chỉ : Số 124, Phố Xóm, phường Phú Lãm, Quận Hà Đông, TP.Hà Nội
Điện thoại : 098 557 4776 Fax:
Mã số thuế : 0107302211
Tài khoản số : 0961112119999, Ngân hàng TMCP Quân Đội MB Phòng Hưng,

Bên B (Bên mua) : CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ DOLEXPBAR

Người đại diện : Ông Nguyễn Danh Long Chức vụ: Tổng giám đốc
Địa chỉ : Lô D và lô C-2, Khu công nghiệp Đại An mở rộng, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Việt Nam
Mã số thuế : 0801181728
Tài khoản : 6607040976069 , Ngân hàng PGBank – CN tỉnh Hải Dương

Sau khi bàn bạc, hai bên đi đến thỏa thuận thống nhất ký Phụ lục Hợp đồng này với các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: Tên hàng hóa và Quy cách

Bên A đồng ý bán và bên B đồng ý mua các mặt hàng như sau

STT	Tên Hàng	Xuất xứ	Số Lượng, đơn giá
1	Yeast peptide DNF-10 (Chiết xuất nấm men)	Hàn Quốc	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
2	Oyster powder (Bột hào)	New zealand	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
3	Enzogenol® pine bark extract – Dry Powder (Chiết xuất thông đỏ)	New zealand	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
4	GAMMA ORYZANOL	Nhật	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
5	SOLUBPOLIS (Keo ong)	Hàn Quốc	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
6	Immunecanmix	Việt Nam	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
7	Immunemono	Việt Nam	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
8	Testofen (Fenugreek Extract Powder/Trigon ella foenum – graecum extract) (Chiết xuất từ cây cỏ cà ri)	Ấn độ	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
9	LIBIFEM (Fenugreek Extract Powder)- Chiết xuất từ cây cỏ cà ri	Ấn độ	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
10	Chiết xuất bột vẹm xanh (GlycOmegaTM - Greenshell Mussel Powder)	New zealand	Căn cứ vào từng lần gọi hàng

Điều 2 : CHẤT LƯỢNG, QUY CÁCH, XUẤT XỨ

Chất lượng được kiểm tra theo đúng Phương pháp của NCC đưa ra.

Về quy cách nguyên thùng của nhà cung cấp

Giấy tờ giao nhận:

COA –(Phiếu kiểm nghiệm của NCC)

CO – Chứng nhận xuất xứ hàng hóa

HSCB (HS tự công bố)

Hoa đơn GT'GT' 10%

Phiếu xuất kho hoặc giao nhận.

Và các giấy tờ có liên quan (nếu có)

Điều 3: THỜI GIAN - PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- Tiến độ giao hàng: Giao hàng ngay khi nhận được thanh toán
- Thanh toán: theo tiến độ cụ thể.

Điều 4 ĐIỀU KHOẢN CHUNG:

Như trong các điều khoản của HĐNT đã ký kết.

Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ký trong Phụ lục này.

Phụ lục Hợp đồng là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng nguyên tắc số: 01/2021/HĐNT/NASOL-DOLEXPCHAR ngày 02/01/2021 và không có giá trị vào việc khác.

Phụ lục Hợp đồng được lập thành 02 bản và đều có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Ký tên và đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Minh Tuyên

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký tên và đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Danh Long



THÀNH PHẦN:	
Trong 1 viên có chứa:	
Cao thảo cổ lam (tỷ lệ 1:20): (Gynostemma pentaphyllum) (*)	75mg
Coenzym Q10:	60mg
Nattokinase (20.000FU/g): (tương đương 1000FU)	50mg
Rutin:	50mg
Bột tam thất (Panax notoginseng):	20mg
Bột tỏi đen (Allium sativum):	20mg
Gamma oryzanol:	5mg
Acid folic:	200mcg
Vitamin E (DL-alpha-tocopheryl acetat):	5IU
Phụ liệu: Vỏ nang gelatin, chất độn (tinh bột), chất chống đông vón (talc, magnesi stearat), chất ổn định (polyvinyl pyrrolidone K30), chất bảo quản (nipagin, nipasol). Tỷ lệ cao/nguyên liệu:1/10	

CÔNG DỤNG:

Hỗ trợ giảm nguy cơ hình thành cục máu đông, hỗ trợ giảm mỡ máu, hỗ trợ giảm nguy cơ xơ vữa động mạch, hỗ trợ tăng cường sức khỏe tim mạch.

CÁCH DÙNG:

Người lớn: Uống 1 viên/lần/ngày
Chú ý:
Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.
Không dùng cho người mẫn cảm, kiêng kỵ với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.
Những người đang sử dụng thuốc hay điều trị bệnh, phụ nữ có thai cho con bú tham khảo ý kiến của chuyên gia y tế trước khi dùng.

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:

Người trưởng thành có chỉ số mỡ máu cao, người có nhu cầu chăm sóc sức khỏe tim mạch.
Người có nguy cơ xơ vữa động mạch.

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:

Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.
Khối lượng viên: 600mg ± 7,5% (bao gồm vỏ nang)
Tiêu chuẩn: TCCS
Số ĐKSP: 8937/2023/ĐKSP

LSX:
NSX:
HSD:


Xuất xứ: Việt Nam



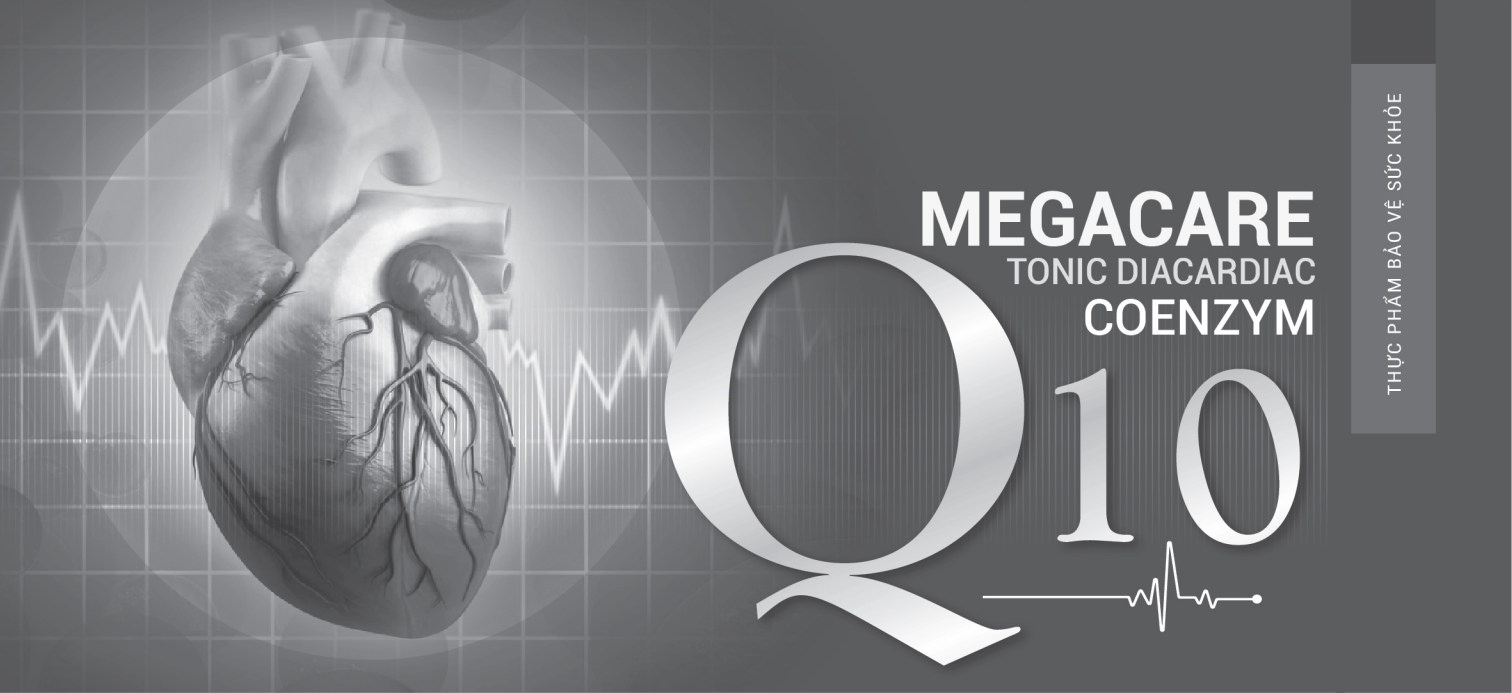
Tổ chức chịu trách nhiệm về sản phẩm:
Công ty đăng ký công bố sản phẩm:
CÔNG TY TNHH MEGACARE PHARMA
Địa chỉ: N001-Liên kê 1-23, Khu đất dịch vụ HT5, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.



Phân phối độc quyền:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ DOLEXPHAR
Địa chỉ: Số 15/26 ngõ 87, Tổ dân phố 13, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam.



Nhà sản xuất:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ DOLEXPHAR
Địa chỉ: Lô D và lô C-2 Khu công nghiệp Đại An mở rộng, Thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Việt Nam.



THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE

COENZYM Q10
ACID FOLIC
NATTOKINASE 1000FU

GAMMA ORYZANOL
NGUYÊN LIỆU NHẬP KHẨU NHẬT BẢN



HỖ TRỢ GIẢM MỠ MÁU, HỖ TRỢ GIẢM NGUY CƠ XƠ VỮA ĐỘNG MẠCH

HỖ TRỢ TĂNG CƯỜNG SỨC KHỎE TIM MẠCH ✓
HỖ TRỢ GIẢM NGUY CƠ HÌNH THÀNH CỤC MÁU ĐÔNG ✓





THÀNH PHẦN:	
Trong 1 viên có chứa:	
Cao thảo cổ lam (tỷ lệ 1:20) (Gynostemma pentaphyllum) (+):	75mg
Coenzym Q10:	60mg
Nattokinase (20.000FU/g) (tương đương 1000FU):	50mg
Rutin:	50mg
Bột tam thất (Panax notoginseng):	20mg
Bột tỏi đen (Allium sativum):	20mg
Gamma oryzanol:	5mg
Acid folic:	200mcg
Vitamin E (DL-alpha-tocopheryl acetat):	5IU
Phụ liệu: Vỏ nang gelatin, chất độn (tinh bột), chất chống đông vón (talc, magnesi stearat), chất ổn định (polyvinyl pyrrolidone K30), chất bảo quản (nipagin, nipasol).	
Tỷ lệ cao/nguyên liệu: 1/10	

CÔNG DỤNG:

- Hỗ trợ giảm nguy cơ hình thành cục máu đông, hỗ trợ giảm mỡ máu, hỗ trợ giảm nguy cơ xơ vữa động mạch, hỗ trợ tăng cường sức khỏe tim mạch.

ỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:

Người trưởng thành có chỉ số mỡ máu cao, người có nhu cầu chăm sóc sức khỏe tim mạch. Người có nguy cơ xơ vữa động mạch.

CÁCH DÙNG:

Người lớn: Uống 1 viên/lần/ngày



CÔNG TY
TNHH
MEGACARE
PHARMA
HÀ NỘI

MEGACARE
TONIC DIACARDIAC
COENZYM
Q10

COENZYM Q10
ACID FOLIC
NATTOKINASE 1000FU

GAMMA ORYZANOL
NGUYÊN LIỆU NHẬP KHẨU NHẬT BẢN



LỖ 30
VIÊN NHỎ



HỖ TRỢ GIẢM MỠ MÁU, HỖ TRỢ GIẢM NGUY CƠ XƠ VỮA ĐỘNG MẠCH

HỖ TRỢ TĂNG CƯỜNG SỨC KHỎE TIM MẠCH ✓
HỖ TRỢ GIẢM NGUY CƠ HÌNH THÀNH CỤC MÁU ĐÔNG ✓

Thực phẩm bảo vệ sức khỏe

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:

Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.
Khối lượng viên: 600mg ± 7,5% (bao gồm vỏ nang)
Tiêu chuẩn: TCCS
Số ĐKSP: 8937/2023/ĐKSP
Chú ý: Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh. Không dùng cho người mẫn cảm, kiêng kỵ với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm. Những người đang sử dụng thuốc hay điều trị bệnh, phụ nữ có thai cho con bú tham khảo ý kiến của chuyên gia y tế trước khi dùng.

Tổ chức chịu trách nhiệm về sản phẩm:
Công ty đăng ký công bố sản phẩm:
CÔNG TY TNHH MEGACARE PHARMA
Địa chỉ: N001-Liên kè 1-23, Khu đất dịch vụ HT5, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Phân phối độc quyền:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NACOPHARM
Địa chỉ: Số 15/26 ngõ 87, Tổ dân phố 13, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam.

Nhà sản xuất:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ DOLEXPHAR
Địa chỉ: Lô D và lô C-2 Khu công nghiệp Đại An mở rộng, Thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Việt Nam.

LSX:
NSX:
HSD:



Xuất xứ: Việt Nam

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Thực phẩm bảo vệ sức khỏe

MEGACARE TONIC DIACARDIAC COENZYM Q10

THÀNH PHẦN: Trong 1 viên có chứa:

Cao thảo cổ lam (tỷ lệ 1:20) (<i>Gynostemma pentaphyllum</i>) (*):	75mg
Coenzym Q10:	60mg
Nattokinase (20.000FU/g) (tương đương 1000FU):	50mg
Rutin:	50mg
Bột tam thất (<i>Panax notoginseng</i>):	20mg
Bột tỏi đen (<i>Allium sativum</i>):	20mg
Gamma oryzanol:	5mg
Acid folic:	200mcg
Vitamin E (DL-alpha-tocopheryl acetat):	5IU
Phụ liệu: Vỏ nang gelatin, chất độn (tinh bột), chất chống đông vón (talc, magnesi stearat), chất ổn định (polyvinyl pyrrolidone K30), chất bảo quản (nipagin, nipasol).	
Tỷ lệ cao/nguyên liệu: 1/10	

CÔNG DỤNG:

Hỗ trợ giảm nguy cơ hình thành cục máu đông, hỗ trợ giảm mỡ máu, hỗ trợ giảm nguy cơ xơ vữa động mạch, hỗ trợ tăng cường sức khỏe tim mạch.

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:

Người trưởng thành có chỉ số mỡ máu cao, người có nhu cầu chăm sóc sức khỏe tim mạch. Người có nguy cơ xơ vữa động mạch.

CÁCH DÙNG:

Người lớn: Uống 1 viên/lần/ngày

Chú ý: Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

Không dùng cho người mẫn cảm, kiêng kỵ với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

Những người đang sử dụng thuốc hay điều trị bệnh, phụ nữ có thai cho con bú tham khảo ý kiến của chuyên gia y tế trước khi dùng.

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:

Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.

Khối lượng viên: 600mg ± 7,5% (bao gồm vỏ nang).

Tiêu chuẩn: TCCS

Số ĐKSP: 8937/2023/ĐKSP

Tổ chức chịu trách nhiệm về sản phẩm:

Công ty đăng ký công bố sản phẩm:

CÔNG TY TNHH MEGACARE PHARMA

Địa chỉ: N001-Liên kết 1-23, Khu đất dịch vụ HT5, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Phân phối độc quyền:

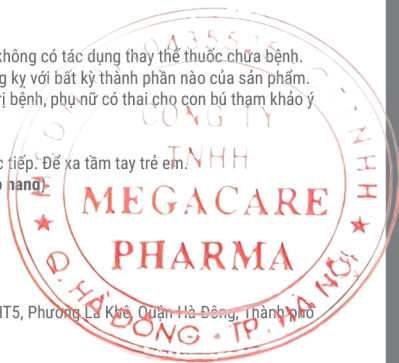
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NACOPHARM

Địa chỉ: Số 15/26 ngõ 87, Tổ dân phố 13, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam.

Nhà sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ DOLEXPHAR

Địa chỉ: Lô D và lô C-2 Khu công nghiệp Đại An mở rộng, Thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Việt Nam.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 39/2019/0107302211-CBPH

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **Công ty TNHH Dược Phẩm Nasol Quốc Tế**

Địa chỉ: Số 263, tổ 2 Đa Sỹ, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0985574776 Fax:

E-mail: minhtuyenpt@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0107302211

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 000848/2016/ATTP-CNĐK

Ngày cấp/Nơi cấp: 01-08-2016/ Cục an toàn thực phẩm – Bộ Y tế / Cục an toàn thực phẩm – Bộ Y tế

(đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Nguyên liệu thực phẩm chức năng GAMMA ORYZANOL

2. Thành phần: GAMMA ORYZANOL

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Chất liệu: nguyên liệu đóng trong 2 lớp túi PE/thùng carton hoặc 2 lớp túi PE/ túi nhôm

Quy cách: Túi 1kg, Túi 5kg, Thùng 10kg, Thùng 25kg, Thùng 20kg

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Tên cơ sở sản xuất: Oryza Oil & Fat Chemical Co., Ltd.

Địa chỉ: No. 1, Numata Kitagata-cho, Ichinomiya – city, Aichi-pref., 493-8001, Japan

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm



Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 04 tháng 07 năm 2019
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN


GIÁM ĐỐC
Nguyễn Minh Tuấn



Oryza

Name : GAMMA ORYZANOL	Caution for Storage : Store in cool, dry, ventilated locations. Keep away from high temperature and sun light. Store in a closed container.
Net weight : 5 kg	Caution for usage : Please use this product within the regulatory conformity of your country
Exp. Date : 06 FEB 2021	
ORYZA OIL & FAT CHEMICAL CO., LTD. 1 Aza Numata Kitagata Kitagata-cho, Ichinomiya-city, Aichi-pref. 483-8001 Japan	

Lot. No. : M-907



NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

1. Tên nguyên liệu: Nguyên liệu thực phẩm chức năng **GAMMA ORYZANOL**

2. Ngày sản xuất:

HSD:

3. Khối lượng tịnh:

4. Hướng dẫn sử dụng: Làm nguyên liệu sản xuất thực phẩm và thực phẩm chức năng

5. Bảo quản: Bảo quản trong bao bì kín, nơi thoáng mát, nhiệt độ từ 15-30 độ C

6. Nhà sản xuất: Oryza Oil & Fat Chemical Co., Ltd.

7. Xuất xứ: Nhật Bản

8. Thương nhận nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm:

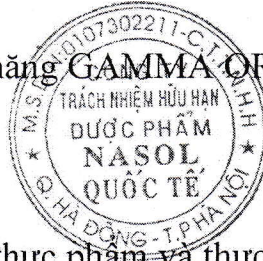
Công ty TNHH Dược phẩm Nasol Quốc tế

Địa chỉ: Số 263 tổ 2 Đa Sỹ, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0985574776

E-mail: nasolherb@gmail.com

9. Số CB:



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....oOo.....

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

Số: 01/2021/HĐNT/NASOL-DOLEXPBAR

- Căn cứ Luật thương mại đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005.

- Căn cứ Luật Dân sự năm 2005.

- Căn cứ vào khả năng và cả nhu cầu của 2 bên.

Hôm nay, ngày 02 tháng 01 năm 2021 tại VP Công ty Cổ phần Dược phẩm Dolexphar, chúng tôi gồm có:

BÊN A (bên bán) : CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NASOL QUỐC TẾ

Đại diện : Ông **Nguyễn Minh Tuyền** Chức vụ: Giám Đốc

Trụ sở tại : Số 124 phố Xóm phường Phú Lãm , Quận Hà Đông, TP.Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : 098 557 4776 Fax :

Tài khoản số : 0961008058038, PGD Quang Trung Hà Đông, Chi nhánh Hà Nội,

Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình

Mã số thuế : 0107302211

BÊN B (bên mua) : CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DOLEXPBAR

Người đại diện : Ông **Nguyễn Danh Long** Chức vụ: Tổng giám đốc

Địa chỉ : Lô D và Lô C-2, Khu công nghiệp Đại An mở rộng, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Mã số thuế : 0801181728

Tài khoản :

Sau khi trao đổi, bàn bạc, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng với các điều khoản như sau:

Điều 1: Nội dung hợp đồng

- 1.1 Bên A đồng ý cung cấp các mặt hàng do bên B yêu cầu chi tiết theo từng đơn hàng cụ thể (giá, số lượng, mã hàng, các yêu cầu khác nếu có).
- 1.2 Tiêu chuẩn của hàng hoá: Chất lượng sản phẩm theo thỏa thuận của hai bên được thống nhất.
- 1.3 Hàng hoá khi giao phải có đầy đủ nhãn phụ trên kiện hàng: Tên nhà cung cấp, tên hàng hoá, số lượng, tên người đóng gói, phiếu kiểm nghiệm chất lượng của nhà sản xuất, chất lượng nguyên liệu theo đúng yêu cầu chất lượng hai bên đã thống nhất.

Điều 2: Phương thức giao nhận

- 2.1 Bên B đặt hàng bên A bằng đơn đặt hàng. Đối với đơn hàng có giá trị từ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng chẵn) trở lên. Bên B chuyển cho bên A đơn đặt hàng có đóng dấu tròn hoặc chữ ký xác nhận của người có trách nhiệm của Bên B.
- 2.2 Bên A giao hàng cho bên B theo địa chỉ từng đơn đặt hàng. Việc giao nhận phải có biên bản giao nhận giữa đại diện hai bên.
- 2.3 Bên A có trách nhiệm kiểm tra và xác nhận đơn hàng bằng fax hoặc scan đơn hàng qua email về khả năng cung cấp hàng theo yêu cầu.
- 2.4 Theo thỏa thuận của hai bên tại thời điểm mua bán, phí vận chuyển, thời gian và địa điểm giao hàng do hai bên cùng thống nhất cho từng đơn đặt hàng cụ thể.

Điều 3: Giá trị hợp đồng:

- 3.1 Giá hàng hóa tùy theo từng Đơn đặt hàng hoặc phụ lục hợp đồng do hai Bên thỏa thuận trên cơ sở giá thị trường tại thời điểm mua bán hàng hóa.
- 3.2 Giá hàng hóa phải được ghi đầy đủ bằng số và bằng chữ theo từng lần đặt hàng hoặc phụ lục hợp đồng cụ thể.

Điều 4: Phương thức thanh toán:

- 4.1 Hình thức thanh toán: Tiền mặt, chuyển khoản
- 4.2 Chứng từ thanh toán: Hóa đơn giá trị gia tăng, biên bản giao nhận hàng hóa
- 4.3 Thời hạn thanh toán: Theo từng đơn đặt hàng cụ thể.
- 4.4 Nếu ngoài hạn thanh toán đã thống nhất trên mà bên B vẫn chưa thanh toán cho bên A thì bên B phải trả cho bên A tiền phạt trả chậm được xác định $= 0.1\% \times$ số ngày trả chậm $\times$ Tổng số tiền còn nợ, tuy nhiên, số ngày trả chậm không được quá 15 ngày.
- 4.5 Đồng tiền thanh toán: VND
- 4.6 Trường hợp bên A giao hàng chậm sẽ phải chịu mọi phí tổn liên quan tới bên B, trừ trường hợp bất khả kháng, bên A sẽ thông báo ngay tới bên B bằng văn bản. Bên B có trách nhiệm phối hợp cùng bên A tìm ra phương pháp giải quyết tối ưu nhất đối với cả hai bên.
- 4.7 Nếu bên A giao hàng bị chậm không do sự kiện bất khả kháng, hoặc lý do chính đáng được bên B chấp nhận thì bên A bị phạt được xác định $= 0.1\% \times$ số ngày bị chậm $\times$ giá trị đơn hàng bị chậm, tuy nhiên số ngày bị chậm không quá 10 ngày, nếu quá thời hạn 10 ngày thì bên B được quyền từ chối nhận hàng vì không giao hàng đúng hạn.

Điều 5: Trách nhiệm của hai bên

5.1 Trách nhiệm bên A:

- Bên A cung cấp đúng các mặt hàng do bên B đặt hàng, có các chứng từ đi kèm đảm bảo tính pháp lý cho việc lưu thông của hàng hoá (CA dấu đỏ, và tài liệu liên quan đến mặt hàng đó)
- Chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hàng hoá. Thực hiện đúng tiến độ theo từng đơn hàng cụ thể, giao hàng đúng số lượng, chất lượng.
- Hàng khi giao cho bên B phải nguyên đai, nguyên kiện, không bị bụi nát.
- Cung cấp hóa đơn tài chính cho bên B.

- Chuyển cho bên B phiếu kiểm nghiệm và Bảng kê chứng minh nguồn gốc của lô sản phẩm.

5.2 Trách nhiệm bên B:

- Chuyển đơn hàng sang cho bên A và chịu mọi thông tin về số lượng cũng như những thay đổi về hàng hoá được ghi trong đơn hàng.
- Chuẩn bị kho bãi để nhận hàng.
- Kiểm tra hàng hoá ngay khi hàng về kho và có trách nhiệm thông báo cho bên A bằng văn bản nếu lô hàng không đạt yêu cầu.
- Bên B chỉ nhận hàng khi lô hàng đó đạt tiêu chuẩn trên.
- Thanh toán đúng như điều khoản trong hợp đồng cho bên A.

Điều 6: Khiếu nại hàng hóa:

- 6.1 Những khiếu nại về chất lượng và số lượng (nếu có) phải được thông báo cho Bên A bằng văn bản:
- Đối với khiếu nại về số lượng hàng hóa trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận hàng.
 - Đối với khiếu nại về chất lượng hàng hóa trong vòng **15** ngày kể từ ngày nhận hàng.
 - Sau thời hạn khiếu nại nêu trên, nếu Bên A không nhận được khiếu nại gì từ Bên B thì xem như Bên B đã chấp nhận lô hàng đó.
- 6.2 Sau khi nhận được khiếu nại về chất lượng và số lượng của lô hàng có kèm theo Biên bản sự cố của Bên B, Bên A có trách nhiệm trả lời về việc xử lý lô hàng bị khiếu nại đó và thực hiện các biện pháp xử lý.

Điều 7: Sự kiện bất khả kháng.

- 7.1. “Sự kiện bất khả kháng” là bất kỳ sự kiện nào nằm ngoài sự kiểm soát của một trong hai bên, ngăn cản hoặc làm chậm trễ việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào theo Hợp đồng. Những sự kiện đó bao gồm nhưng không giới hạn bởi chiến tranh, nổi loạn, khởi nghĩa, những hành động phá hoại, đình công, bãi công hoặc tình trạng lao động bất ổn khác, bệnh dịch, cháy nổ hoặc các tai nạn khác không thể tránh được, lũ lụt, bão, động đất hoặc sự kiện thiên tai bất thường khác.
- 7.2. Các bên sẽ không phải chịu trách nhiệm về việc không thực hiện hoặc chậm trễ thực hiện bất cứ nghĩa vụ nào theo Hợp đồng là do Sự kiện bất khả kháng;
- 7.3. Trừ khi bản chất của các sự kiện nêu trên ngăn cản việc thực hiện các nghĩa vụ này, Bên gặp phải Sự kiện bất khả kháng phải thông báo ngay cho bên kia và trong vòng ba (03) ngày sau đó phải cung cấp cho Bên kia mọi thông tin chi tiết về sự kiện này và tài liệu xác nhận của các cơ quan thẩm quyền chứng minh về Sự kiện bất khả kháng, và trong phạm vi khả năng có thể được cố gắng hết sức mình để tháo gỡ hoặc khắc phục các nguyên nhân này bằng mọi biện pháp nhanh gọn hợp lý nhất.

Điều 8: Phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, Bên nào vi phạm các nghĩa vụ được quy định trong Hợp đồng thì phải chịu phạt vi phạm Hợp đồng và bồi thường thiệt hại cho Bên kia theo quy định của pháp luật. Mức phạt vi phạm là 8% giá trị phần nghĩa vụ bị vi phạm.

Điều 9: Điều khoản chung

- 9.1 Bảo mật thông tin hợp tác hai bên
- 9.2 Hai bên cam kết nghiêm chỉnh thực hiện đầy đủ các điều khoản ghi trong hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề gì phát sinh, hai bên phải thông báo kịp thời cho nhau để cùng nhau bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác.
- 9.3 Trong trường hợp có tranh chấp, bên nào vi phạm hợp đồng gây ra thiệt hại phải bồi thường vật chất theo pháp luật hiện hành của nhà nước, trong trường hợp hai bên không thể dàn xếp ôn hòa thì sẽ chuyển cho Tòa án kinh tế Hà Nội có thẩm quyền giải quyết, phán quyết của tòa án được xem như chung cuộc cho cả hai bên, bên thua kiện sẽ chịu phí Tòa án.
- 9.4 Bên A và Bên B cam kết có đầy đủ tư cách pháp nhân và năng lực để thực hiện hợp đồng, chịu trách nhiệm trước pháp luật và các bên còn lại về những nội dung thống nhất trong hợp đồng.
- 9.5 Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi có hợp đồng khác thay thế hoặc bên A đã hoàn tất nghĩa vụ giao hàng và bên B đã thanh toán toàn bộ tiền hàng, giữa hai bên không còn gì vướng mắc thì hợp đồng này coi như được thanh lý.
- 9.6 Hợp đồng này có tính kế thừa, trong thời hạn thực hiện hợp đồng nếu người đại diện hợp pháp của Bên A và Bên B có thay đổi thì người kế nhiệm có trách nhiệm thực hiện hợp đồng này.
- 9.7 Hợp đồng này được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Tuấn

ĐẠI DIỆN BÊN B



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Danh Long

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC SỐ 01

(Theo Hợp đồng nguyên tắc số: 01/2021/ HĐNT/NASOL- DOLEXPHAR)

- Căn cứ vào Bộ Luật dân sự số 91/2015 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2006;
- Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2006;
- Căn cứ HĐNT số Hợp đồng nguyên tắc số: 01/2021/HĐNT/NASOL-DOLEXPHAR ngày 02/01/2021 giữa Công ty cổ dược quốc tế Dolexphar và Công ty TNHH Dược phẩm Nasol quốc tế;
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai Bên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 04 năm 2021, chúng tôi gồm có:

BÊN A (bên bán) : CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NASOL QUỐC TẾ

Đại diện : Ông Nguyễn Minh Tuyền Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ : Số 124, Phố Xóm, phường Phú Lãm, Quận Hà Đông, TP.Hà Nội

Điện thoại : 098 557 4776 Fax:

Mã số thuế : 0107302211

Tài khoản số : 0961112119999, Ngân hàng TMCP Quân Đội MB Phòng Hưng,

Bên B (Bên mua) : CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ DOLEXPHAR

Người đại diện : Ông Nguyễn Danh Long Chức vụ: Tổng giám đốc

Địa chỉ : Lô D và lô C-2, Khu công nghiệp Đại An mở rộng, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Mã số thuế : 0801181728

Tài khoản : 6607040976069 , Ngân hàng PGBank – CN tỉnh Hải Dương

Sau khi bàn bạc, hai bên đi đến thỏa thuận thống nhất ký Phụ lục Hợp đồng này với các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: Tên hàng hóa và Quy cách

Bên A đồng ý bán và bên B đồng ý mua các mặt hàng như sau

STT	Tên Hàng	Xuất xứ	Số Lượng, đơn giá
1	Yeast peptide DNF-10 (Chiết xuất nấm men)	Hàn Quốc	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
2	Oyster powder (Bột hào)	New zealand	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
3	Enzogenol® pine bark extract – Dry Powder (Chiết xuất thông đỏ)	New zealand	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
4	GAMMA ORYZANOL	Nhật	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
5	SOLUBPOLIS (Keo ong)	Hàn Quốc	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
6	Immunecanmix	Việt Nam	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
7	Immunemono	Việt Nam	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
8	Testofen (Fenugreek Extract Powder/Trigon ella foenum – graecum extract) (Chiết xuất từ cây cỏ cà ri)	Ấn độ	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
9	LIBIFEM (Fenugreek Extract Powder)- Chiết xuất từ cây cỏ cà ri	Ấn độ	Căn cứ vào từng lần gọi hàng
10	Chiết xuất bột vẹm xanh (GlycOmegaTM - Greenshell Mussel Powder)	New zealand	Căn cứ vào từng lần gọi hàng

Điều 2 : CHẤT LƯỢNG, QUY CÁCH, XUẤT XỨ

Chất lượng được kiểm tra theo đúng Phương pháp của NCC đưa ra.

Về quy cách nguyên thùng của nhà cung cấp

Giấy tờ giao nhận:

COA –(Phiếu kiểm nghiệm của NCC)

CO – Chứng nhận xuất xứ hàng hóa

HSCB (HS tự công bố)

Hoa đơn GTGT 10%

Phiếu xuất kho hoặc giao nhận.

Và các giấy tờ có liên quan (nếu có)

Điều 3: THỜI GIAN - PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- Tiến độ giao hàng: Giao hàng ngay khi nhận được thanh toán
- Thanh toán: theo tiến độ cụ thể.

Điều 4 ĐIỀU KHOẢN CHUNG:

Như trong các điều khoản của HĐNT đã ký kết.

Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ký trong Phụ lục này.

Phụ lục Hợp đồng là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng nguyên tắc số: 01/2021/HĐNT/NASOL-DOLEXPBAR ngày 02/01/2021 và không có giá trị vào việc khác.

Phụ lục Hợp đồng được lập thành 02 bản và đều có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký tên và đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Tuyên

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký tên và đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Danh Long

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ DOLEXP HAR

BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

Số: 325-2/2023-TCSP

- Sản phẩm:** Thực phẩm bảo vệ sức khỏe MegaCare Tonic Diacardiac Coenzym Q10
- Tên, Địa chỉ cơ sở sản xuất**
 - Sản xuất tại:** CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ DOLEXP HAR
 - Địa Chỉ:** Lô D và lô C-2 Khu công nghiệp Đại An mở rộng, Thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Việt Nam.



- Trạng thái sản phẩm**
 - Dạng bào chế: Viên nang cứng
 - Màu sắc: Bột trong nang màu đỏ nâu
 - Mùi vị: Không có mùi vị lạ, không hôi mốc.
 - Khối lượng viên: 600mg $\pm$ 7,5% (bao gồm vỏ nang)

4. Thành phần cấu tạo

Trong 1 viên có chứa:

Cao giáo cỏ lam (tỷ lệ 1:20) (Gynostemma pentaphyllum) (*): 75mg

Coenzym Q10: 60mg

Nattokinase (20.000FU/g): 50mg (tương đương 1000FU)

Rutin: 50mg

Bột tam thất (Panax notoginseng): 20mg

Bột tỏi đen (Allium sativum): 20mg

Gamma oryzanol : 5mg

Acid folic: 200mcg

Vitamin E (Dl-alpha-tocopheryl acetat): 5IU

Phụ liệu: Vỏ nang (gelatin), chất độn (tinh bột), chất chống đông vón (talc, magnesi stearat), chất ổn định (polyvinyl pyrrolidone K30), chất bảo quản (nipagin, nipasol).

Tỷ lệ cao/nguyên liệu: 1/10

5. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Coenzym Q10	mg/viên	60 $\pm$ 20%
2	Nattokinase	FU/viên	1000 $\pm$ 20%
3	Giáo cỏ lam	Định tính	Dương tính

6. Chỉ tiêu an toàn

6.1 Giới hạn về vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số Vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10000
2	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc	CFU/g	100
3	Cl.perfringens	CFU/g	10
4	E.coli	MPN/g	3
5	Coliforms	CFU/g	10

6.2 Giới hạn về kim loại nặng

STT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Pb	ppm	3
2	Cd	ppm	1
3	Hg	ppm	0,1

7. Hướng dẫn sử dụng

Công dụng, đối tượng sử dụng, cách dùng theo nhãn đính kèm.

8. Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói

- **Chất liệu bao bì:** Sản phẩm đựng trong vỉ ALU/ALU, ALU/PVC, lọ thủy tinh, lọ nhựa PVC/PP/HDPE/PET, đựng trong bao bì hộp giấy đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- Quy cách đóng gói:

Vỉ Vỉ 5 viên, 10 viên: Hộp 2 vỉ, 3 vỉ, 4 vỉ, 5 vỉ, 6 vỉ, 8 vỉ, 10 vỉ, 12 vỉ.

Lọ: 20 viên, 30 viên, 40 viên, 50 viên, 60 viên, 80 viên, 90 viên, 100 viên, 120 viên

Hộp 1 lọ. 2 lọ

- Khối lượng viên: 600mg $\pm$ 7,5% (bao gồm vỏ nang)
- Dạng bào chế: Viên nang cứng

9. Thời hạn sử dụng:

36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng được ghi trên bao bì sản phẩm.

10. Hướng dẫn bảo quản:

Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.

Hải Dương, ngày 02 tháng 02 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Danh Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG PHÂN PHỐI

- Căn cứ vào Luật Thương Mại 2005 và Luật Dân Sự năm 2005 của nhà nước quy định chi tiết việc thi hành Hợp đồng kinh tế.
- Căn cứ vào yêu cầu và khả năng cung cấp, phân phối của 2 bên.

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm tại **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MEGACARE PHARMA**, chúng tôi gồm:

BÊN A (CÔNG TY CUNG CẤP): CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MEGACARE PHARMA

Địa chỉ: NO01 – Liên kề 1-23, khu đất dịch vụ HT5, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam.

MST: 0110435525

Điện thoại: 0763128929

Đại diện: Ông Hà Mạnh Hùng

– Chức vụ: Giám đốc

BÊN B (CÔNG TY PHÂN PHỐI): CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NACOPHARM

Địa chỉ: Số 15/26 ngõ 87, Tổ dân phố 13, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam.

MST: 0109841096

Điện thoại: 0866128929

Đại diện: Ông Đỗ Ngọc Hoa

– Chức vụ: Tổng Giám đốc

Hai bên cùng bàn bạc, thống nhất đi đến ký kết hợp đồng phân phối, trao đổi các mặt hàng thực phẩm chức năng với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: BỔ NHIỆM

Công ty cung cấp bổ nhiệm bên phân phối làm đơn vị phân phối độc quyền các sản phẩm:

Thực phẩm bảo vệ sức khoẻ: **MegaCare Tonic Diacardiac Coenzym Q10**

Siro Mát Gan Giải Độc MegaCare

Và công ty phân phối chấp nhận sự bổ nhiệm này cùng với những điều kiện và điều khoản được lập ra trong hợp đồng này.

ĐIỀU 2: THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng phân phối sẽ có hiệu lực từ ngày ký đến khi có văn bản hủy hợp đồng hoặc có hợp đồng khác thay thế hợp đồng này.

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG TY CUNG CẤP

Công ty cung cấp thực hiện các trách nhiệm sau:

- Chuẩn bị các sản phẩm do bên công ty đăng ký là tổ chức công bố sản phẩm và phân phối (gọi tắt là sản phẩm).
- Công ty cung cấp tổ chức huấn luyện, hướng dẫn và hỗ trợ công ty phân phối các chương trình quảng cáo, khuyến mãi theo từng giai đoạn phát triển của thị trường (do công ty quy định).
- Cung cấp sản phẩm theo đúng chất lượng và nhãn hiệu hàng hóa đã đăng ký.
- Nhà cung cấp sẽ trả lương cho nhân viên bán hàng như đã quy định và hỗ trợ các công cụ bán hàng cần thiết cho nhân viên (đồng phục, POSM, Samples...)
- Thanh toán các khoản hoa hồng cho nhà phân phối đúng hạn.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG TY PHÂN PHỐI

Công ty phân phối thực hiện bốn phận và trách nhiệm như sau:

- Công ty phân phối nỗ lực để đạt doanh số mục tiêu được giao.
- Phân phối các sản phẩm của công ty cung cấp và thực hiện đúng các chương trình khuyến mãi mà công ty trao.
- Nhà phân phối không được bán bất cứ mặt hàng nào cạnh tranh trực tiếp hay gián tiếp với các sản phẩm, trừ phi nhà cung cấp đồng ý bằng văn bản.
- Cho phép nhân viên của nhà cung cấp đến đối chiếu vào bất kỳ thời điểm nào trong giờ làm việc, các kho của nhà phân phối có chứa các sản phẩm.
- Luôn đảm bảo số lượng hàng tồn kho tối thiểu và đảm bảo tiến độ giao hàng trong vòng 24h cho khách hàng.

ĐIỀU 5: QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

- Mọi quyền sở hữu trí tuệ được quy định trong Bộ luật dân sự Việt Nam do nhà cung cấp sở hữu hay được cấp phép liên quan đến các sản phẩm và bất cứ nhãn hiệu hàng hóa hướng dẫn cho người sử dụng và tài liệu nào đó do nhà cung cấp cung cấp cho nhà phân phối liên quan đến các sản phẩm sẽ luôn là tài sản thuộc nhà cung cấp.
- Nhà phân phối không được sử dụng tên thương mại, tên biểu tượng, khẩu hiệu của nhà cung cấp trừ phi dùng cho khuyến mại, quảng cáo và bán các sản phẩm và/hoặc được sự đồng ý của nhà cung cấp.

ĐIỀU 6: CHỈ TIÊU BÁN HÀNG VÀ THƯỞNG

- Nhà cung cấp sẽ lập chỉ tiêu bán hàng tháng theo doanh số và theo sản phẩm để nhà phân phối thực hiện.
- Mức thưởng được tính theo tỷ lệ phần trăm và được tính trên doanh số trong tháng của công ty phân phối.
- Mức thưởng được tính dựa trên giá bán trước thuế GTGT và đã trừ hoa hồng.
- Mức thưởng sẽ được trừ vào tiền mua hàng.

ĐIỀU 7: SẢN PHẨM VÀ GIÁ CẢ

Sản phẩm và giá cả được nói trong hợp đồng này có thể được thay đổi bởi nhà cung cấp bằng văn bản đến nhà phân phối trước một tuần kể từ ngày thực hiện và việc thay đổi này sẽ có hiệu lực ngay hoặc như được nói đến trong bản thông báo.

ĐIỀU 8: KHO BÃI

Công ty phân phối phải giữ gìn và bảo quản kho bãi đúng cách để bảo đảm hàng hóa được lưu trữ an toàn. Không để các sản phẩm dưới ánh nắng mặt trời, nước hay bất kỳ điều kiện tự nhiên nào khác có thể làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm kể cả bao bì của hàng hóa.

ĐIỀU 9: HÓA ĐƠN

- Công ty cung cấp sẽ phát hành hóa đơn GTGT chính thức cho công ty phân phối khi mua hàng.
- Hóa đơn GTGT sẽ được giao cho công ty phân phối khi giao hàng.
- Công ty cung cấp sẽ chuyển cho công ty phân phối các biểu mẫu, hóa đơn để dễ dàng trong việc thực hiện quản lý các đơn hàng.

ĐIỀU 10: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- Nhà phân phối sẽ thanh toán theo phương thức trả bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- Trong trường hợp nhà phân phối trả tiền hàng bằng chuyển khoản, phí chuyển khoản do nhà phân phối chịu.

ĐIỀU 11: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- Nhà cung cấp có thể chấm dứt hợp đồng ngay lập tức bằng văn bản thông báo đến nhà phân phối khi nhà phân phối vi phạm bất cứ nghĩa vụ nào đã được nói đến trong hợp đồng này và vi phạm này không được khắc phục trong vòng bảy (7) ngày làm việc kể từ khi nhà phân phối nhận được một thông báo bằng văn bản từ nhà cung cấp về việc vi phạm đó.
- Ngoài quy định tại điểm 16.1, bất cứ bên nào cũng có quyền chấm dứt hợp đồng không cần lý do bằng cách thông báo cho bên kia trước 30 ngày bằng văn bản.
- Khi hợp đồng hết hạn hoặc bị chấm dứt, Nhà cung cấp sẽ tiến hành thanh lý số hàng tồn kho của nhà phân phối bằng cách mua lại theo giá hiện hành hoặc chuyển sang nhà phân phối mới trong vòng 15 ngày kể từ ngày ký biên bản thanh lý hợp đồng.
- Trong trường hợp nhà phân phối bán lại các sản phẩm tồn kho cho nhà cung cấp, các khoản hoa hồng, khuyến mãi và thưởng trên các sản phẩm này đã nhận trước đó sẽ được tính và hoàn trả lại cho nhà cung cấp.

ĐIỀU 12: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Hai bên cam kết thực hiện các điều khoản trong hợp đồng này. Nếu có bất kỳ khó khăn hay thay đổi nào trong việc thực hiện hợp đồng, hai bên phải bàn bạc thảo luận để tìm ra giải pháp. Bất kỳ sự đơn phương sửa đổi nào trong hợp đồng này đều vô hiệu.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC
Hà Mạnh Hùng

ĐẠI DIỆN BÊN B



TỔNG GIÁM ĐỐC
Đỗ Ngọc Hoa